



TAC WATER METER

MODEL

MBLF

Horizontal Woltman



Đồng hồ nước phương ngang loại cánh quạt

Là dòng đồng hồ nước loại bánh răng truyền động từ, được thiết kế đảm bảo sự chắc chắn và bền bỉ, kết hợp với việc lựa chọn các vật liệu chất lượng cao, chống chịu ăn mòn tốt mang lại tuổi thọ sử dụng lâu bền cho sản phẩm, bộ ghi chỉ số dễ dàng tháo lắp, thuận tiện cho việc bảo dưỡng, ngoài ra còn có tính năng chống lại tác động của từ trường bên ngoài.

Horizontal Woltman type water meter

The gear-drive with magnet type water meter is designed to be durable by using the high quality materials which resist corrosion leads to longer life. The register unit is easy to dismantle from the meter body therefore it is convenient for maintenance. Besides, the meter is also anti magnet.

Thông số kỹ thuật / Performance Data

Kích thước Meter size DN (mm.)	Q3/Q1 (R)	Lưu lượng tối thiểu Minimum Flowrate (Q1)	Lưu lượng chuyển tiếp Transitional Flowrate (Q2)	Lưu lượng danh định Permanent Flowrate (Q3)	Lưu lượng tối đa Overlord Flowrate (Q4)	Số đọc tối thiểu Min. Reading	Số đọc tối đa Max. Reading
m ³ /h						m ³	
50	80	0.5	0.8	40	50	0.01	999999
80	80	1.25	2.0	100	125		
100	80	2.0	3.2	160	200		
150	80	5.0	8.0	400	500	0.1	999999
200	80	7.875	12.6	630	787.5		
250	80	12.5	20	1,000	1,250	1	9,999,999
300	80	20	32	1,600	2,000		

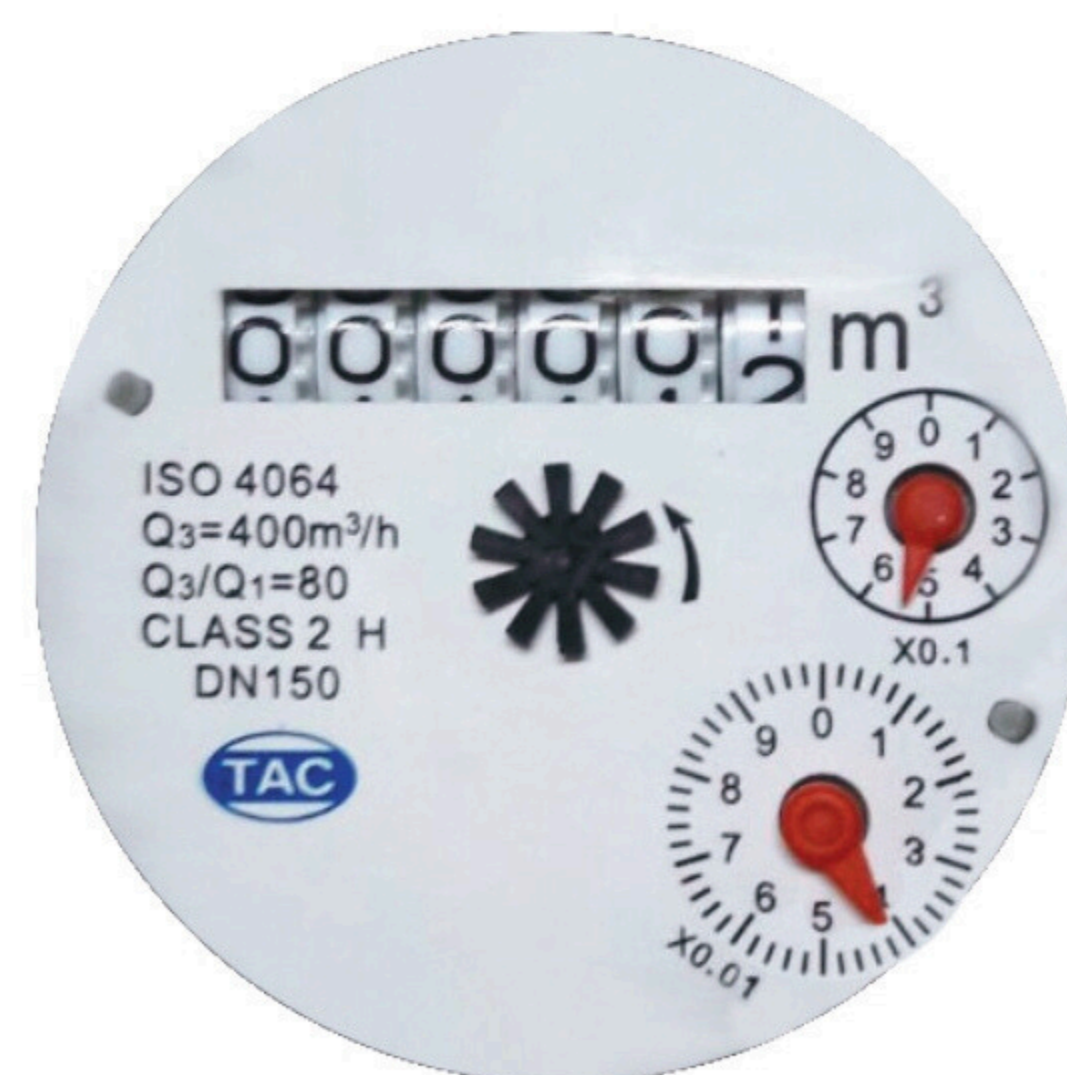
Tổn thất áp suất giữa Q1 và Q3 không quá 0.63 bar.

Các tính năng nổi bật

- Khoảng lưu lượng đo rộng, độ chính xác cao
- Khả năng đo chính xác và ổn định, tổn thất áp suất thấp
- Mặt số rõ ràng, dễ đọc
- Hiệu năng sử dụng đạt theo tiêu chuẩn ISO 4064:2014

Special Features

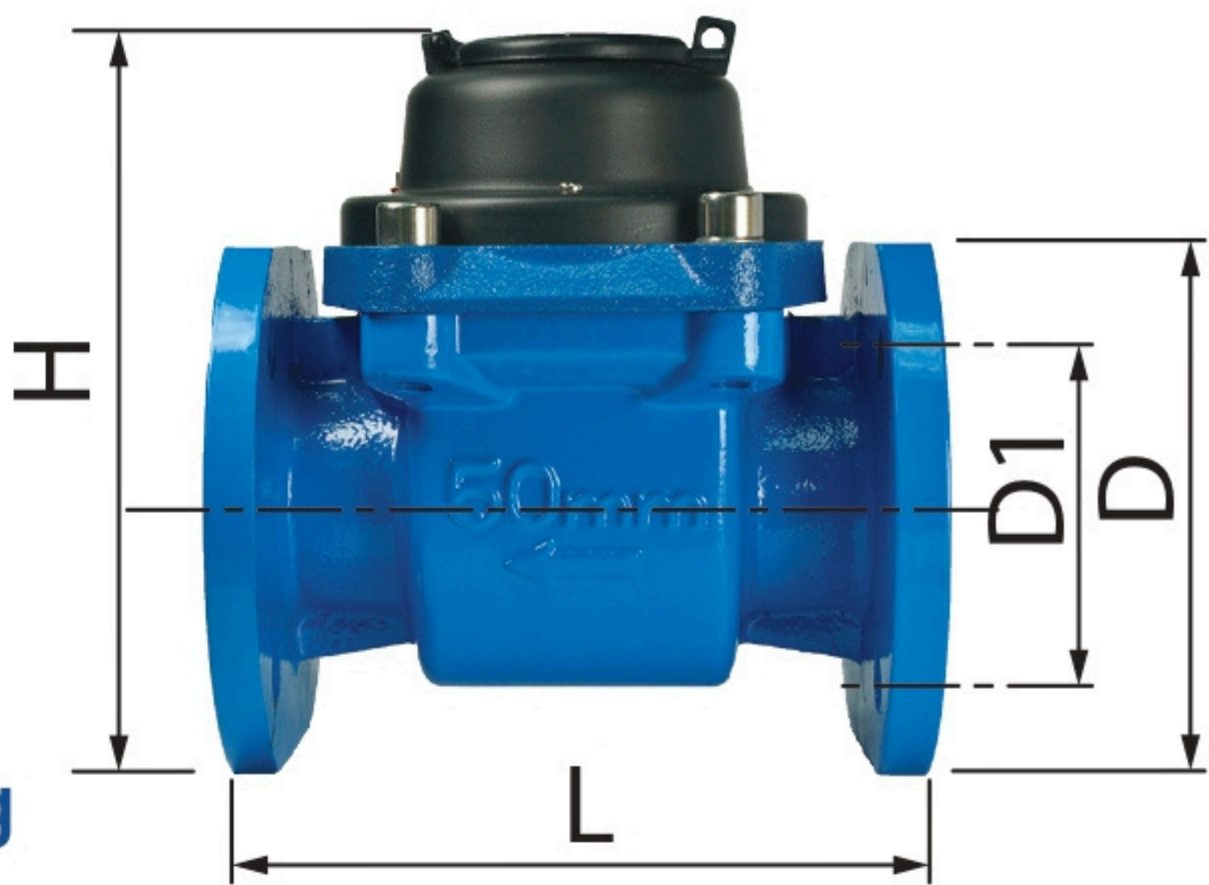
- Wide measuring range, high flow accuracy.
- Steady curve characteristics, low head loss.
- Easy reading counter number.
- Performance conforms to ISO 4064:2014 Standards.



Mặt số đồng hồ

- Bộ đọc chỉ số loại khô (dry dial type)
- Toàn bộ bộ đọc được đặt trong khoang kín chống nước và chống ẩm

ĐỒNG HỒ ĐO NƯỚC TAC
TAC WATER METER



Thiết kế đồng hồ đo nước

- ▶ Thiết kế đảm bảo sự chắc chắn và bền bỉ
- ▶ Thân đồng hồ được sơn Epoxy
- ▶ Chống chịu ăn mòn, tuổi thọ lâu dài
- ▶ Bộ ghi chỉ số có thể thay thế
- ▶ Có bộ thiết bị chặn từ trường

Water Meter Design

- ▶ Design for strength and durability.
- ▶ Water meter housing sprayed with epoxy paint.
- ▶ Corrosion resistance., long Life.
- ▶ Interchangeable measuring unit.
- ▶ Outer Calibration device, anti-magnetic shielded.

Kích thước và trọng lượng
Dimensions and Weights

Kích thước Meter size DN (mm.)	Chiều dài Length L (mm.)	Chiều cao Height H (mm.)	Mặt bích / Connecting Flange		Trọng lượng (kèm phụ kiện) Weight (kg.)
			Đường kính ngoài D (mm.)	Khoảng cách bắt vít D1 (mm.)	
50	200	215	165	125	19
80	225	280	200	160	27
100	250	290	220	180	32
150	300	320	285	240	50
200	350	347	340	295	65
250	450	470	395	350	94
300	500	492	445	400	114

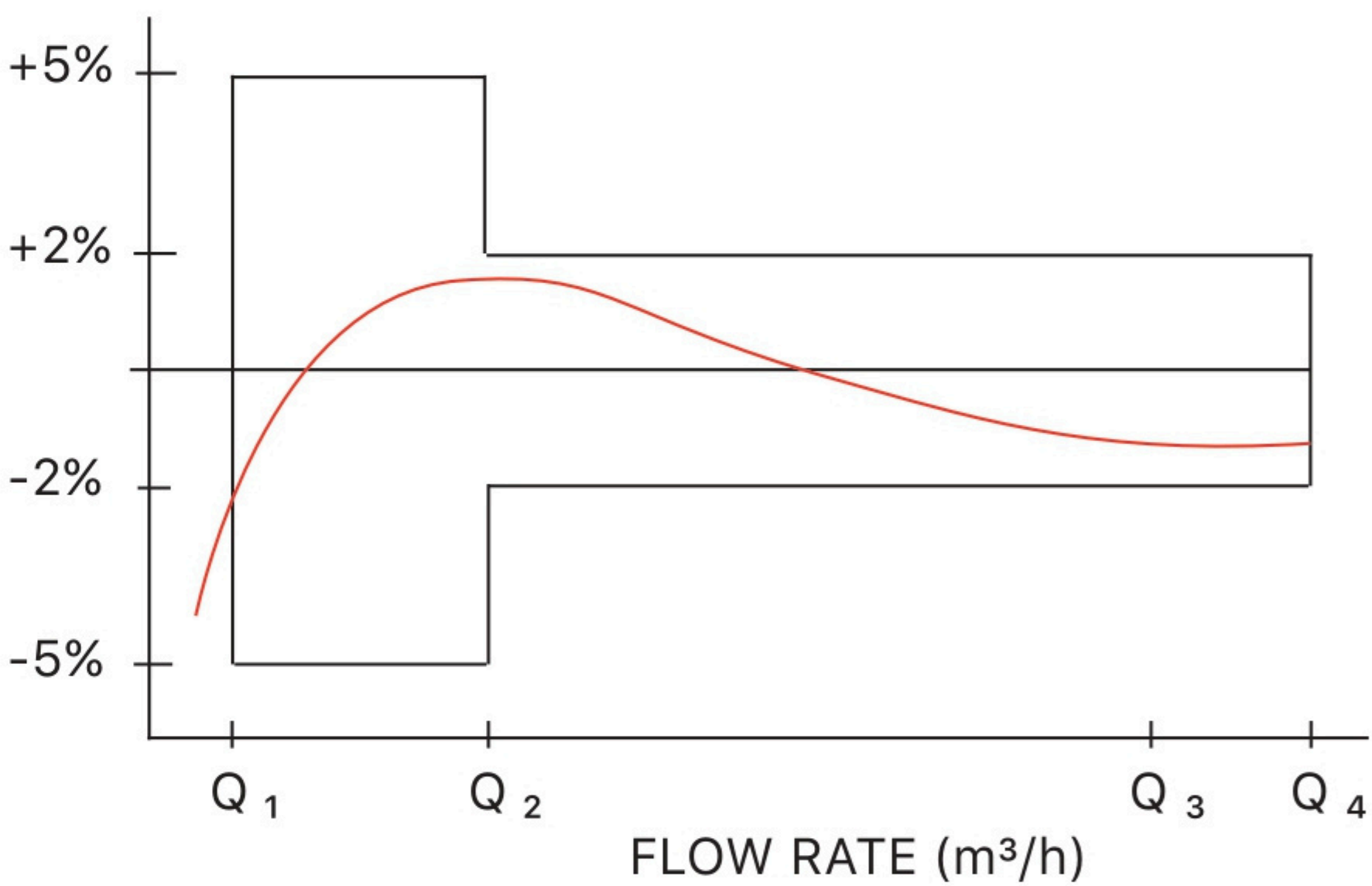
Điều kiện làm việc

- ▶ Nhiệt độ làm việc không quá 50 °C
- ▶ Áp suất làm việc tối đa: 1MPa (PN10 bar)

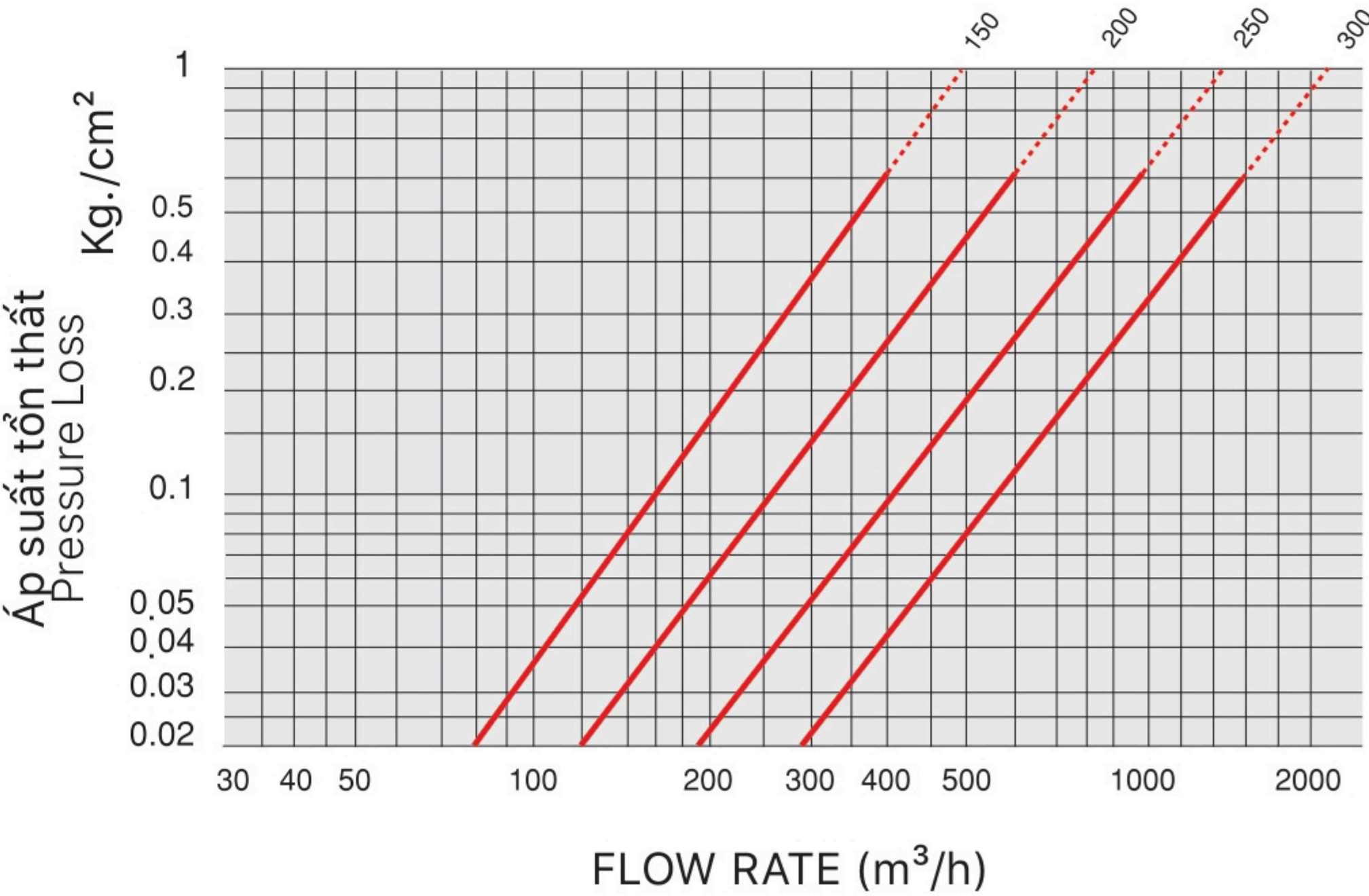
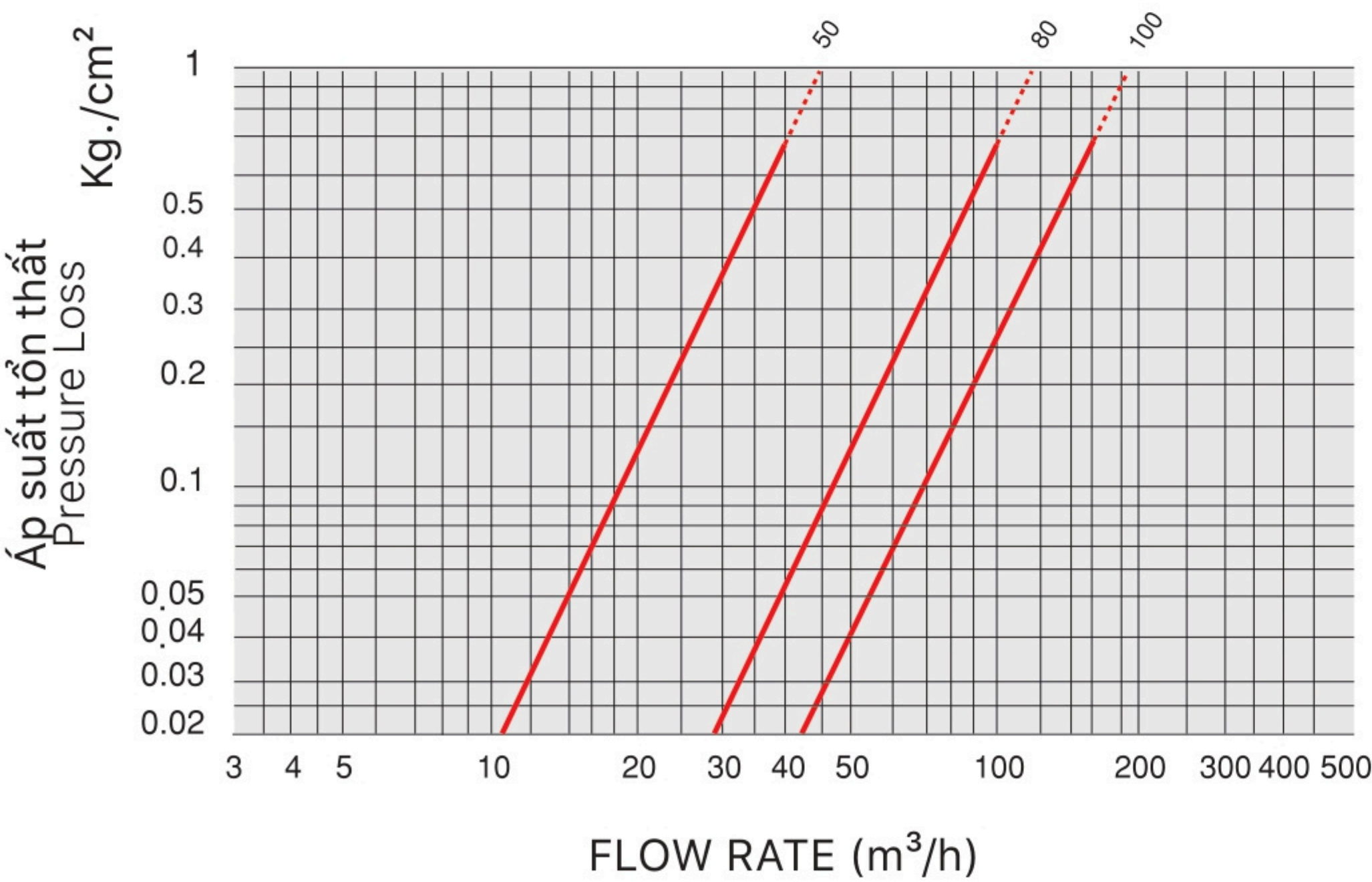
Working Conditions

- ▶ Maximum working temperature: 50°C
- ▶ Maximum working pressure: 1MPa (PN10 bar)

Đường cong đặc tính làm việc của đồng hồ 50-300 mm
Feature curve diagram for 50-300mm water meter



Đường cong tổn thất áp suất
Pressure Loss Curve



"Cung cấp sản phẩm và dịch vụ làm hài lòng khách hàng"
"Providing goods and services for customer's satisfaction"

Đại lý / Dealer



Sản xuất và phân phối bởi
CÔNG TY TNHH UHM VIỆT NAM
Lô 2, đường TS 16, Khu CN Tiên Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh, Việt Nam
Điện thoại: +84 (0) 222 373 4892 - Website: www.uhmvn.com

